

Bản án số: 45/2020/HS-ST

Ngày: 15-9-2020.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thanh Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lương Khắc Tiệp

Ông Hà Văn Dậu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** Ông Trần Tú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2020/TLST - HS ngày 23 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lầu Y G**, sinh năm 1965 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm C, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu A B và bà Phàng Y T (đã chết), bị cáo có chồng là Phàng A S, sinh năm 1963 và có 04 con; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án. Ngày 25/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 22/02/2018 (*chưa được xóa án tích*) nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào, bị cáo khai nhận bị cáo nghiện chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/02/2020, tạm giam ngày 26/02/2020. Có mặt.

*Người làm chứng:*

- Anh Trần Quang C, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm T, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Anh Hà Văn Th, sinh năm 1990; nơi cư trú: Bản S, xã Ch, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 17/02/2020, Tổ công tác Công an huyện Mai Châu phối hợp cùng Tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình đến kiểm tra nhà Lầu Y G tại xóm C, xã P thì phát hiện Lầu Y G tàng trữ 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu xanh có chứa 157 viên ma túy, loại Methamphetamine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải đối tượng về trụ sở Công an huyện Mai Châu để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Lầu Y G khai nhận như sau: Khoảng 08 giờ ngày 17/02/2020 Lầu Y G đi bộ một mình từ nhà ra làm nương tại khu vực ven Quốc lộ 6. Đến khoảng 14 giờ khi G đang đi bộ về nhà thì gặp một người phụ nữ dân tộc Kinh không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ. G dừng lại nói chuyện và biết được người phụ nữ đó vừa nhặt được 01 gói ma túy và có ý muốn bán cho G với giá 6.000.000 đồng. G đồng ý mua để bán kiếm lời nhưng do không có tiền mang theo nên G bảo người phụ nữ đó cho nợ và nói tên tuổi, địa chỉ nhà mình để hẹn khi nào có tiền bán ma túy hoặc đến mùa vụ thu hoạch G sẽ trả tiền. Người phụ nữ đó đồng ý. G cất số ma túy mua được vào người rồi đem về nhà, còn người phụ nữ đó đi đâu G không biết. Khi G về nhà được một lúc thì có Trần Quang C cùng Hà Văn Th đến tìm G. Th đứng ngoài sân còn C đi vào trong nhà hỏi mua với G 02 viên ma túy tổng hợp và được G bán cho với giá 100.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho C, G đi làm việc nhà, C rủ Th vào trong bếp nhà G sử dụng ma túy. Sau đó tổ công tác đến và yêu cầu nếu G có tàng trữ trái phép chất ma túy thì tự giác giao nộp và Lầu Y G đã tự giác giao nộp số ma túy còn lại, đồng thời tổ công tác phát hiện C và Th đang ở trong nhà bếp nhà G đã sử dụng hết ma túy.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định: Tổng khối lượng 157 viên nén hình trụ (154 viên màu hồng, 03 viên màu xanh) thu giữ của Lầu Y G là 14,90 gam.

Tại bản kết luận giám định số 44/KLGD-CAT-PC09 ngày 17/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận: Các viên nén hình trụ trong phong bì niêm phong ghi tên Lầu Y G gửi giám định có tổng khối lượng 14,90 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ gồm: 14,90 gam ma túy, loại Methamphetamine và 100.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng).

Tại Cáo trạng số 44/CT - VKS - HS ngày 22/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Lầu Y G về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lầu Y G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Lầu Y G từ 09 đến 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/02/2020.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên:

- Tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền do Lầu Y G bán ma túy cho Trần Quang C mà có.

Về các vấn đề khác:

- Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để xử lý.

- Đối với việc Trần Quang C và Hà Văn Th cùng đến nhà bị cáo Lầu Y G, quá trình điều tra xác định Lầu Y G chỉ bán ma túy cho một mình Trần Quang C và nhận tiền từ C, do vậy không có căn cứ để xử lý Lầu Y G về tình tiết mua bán đối với 02 người trở lên.

- Đối với Trần Quang C là người đã mua ma túy của G, quá trình điều tra xác định C mua ma túy sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết, không đủ căn cứ xử lý về hình sự.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

*Ý kiến của bị cáo:* Đã nhận được đầy đủ các văn bản tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ của mình, không bị ép cung, mớm cung, đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì. Bị cáo không thuê Luật sư hay nhờ trợ giúp pháp lý, bị cáo không tranh luận vấn đề gì. Nguyên nhân vi phạm pháp luật là do bị cáo muốn bán chất ma túy để kiếm lời. Sau sự việc xảy ra đã thành khẩn khai báo, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội.

*Ý kiến của người làm chứng:* Anh Trần Quang C vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra đã có ý kiến, lời khai có nội dung: Ngày 17/02/2020 anh có được mua 02 viên ma túy tổng hợp với Lầu Y G giá là 100.000 đồng. Anh C đã chia cho anh Thắng cùng sử dụng hết trong bếp nhà G. Sau khi sử dụng xong thì có các anh công an đến bắt quả tang và được chứng kiến G giao nộp ma túy cho công an. Đến nay Trần Quang C không có ý kiến thay đổi lời khai, bổ sung lời khai, giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra.

*Ý kiến của người làm chứng:* Anh Hà Văn Th vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra đã có ý kiến, lời khai có nội dung: Ngày 17/02/2020 anh đi cùng anh C đến nhà Lầu Y G ở xóm C, xã , C là người trực tiếp mua ma túy, còn Th không mua bán gì với G. Anh C có chia cho Th 01 viên ma túy tổng hợp và Th sử dụng hết trong bếp nhà G. Sau khi sử dụng xong thì có các anh công an đến bắt quả tang và được chứng kiến G giao nộp ma túy cho công an. Đến nay Hà Văn Th không có ý kiến thay đổi lời khai, bổ sung lời khai, giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Bị cáo bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mua bán chất ma túy như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ kết luận: Tại nhà mình ở xóm C, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Lầu Y G đã bị tổ công tác Công an huyện Mai Châu bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 14,90 gam Methamphetamine, mục đích để bán lấy lãi. G đã bán cho Trần Quang C 02 viên ma túy tổng hợp với giá 100.000 đồng. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Lầu Y G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại lớn cho xã hội. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với gia đình và xã hội, chồng bị cáo cũng đang phải chấp hành hình phạt tù, bị cáo cũng đã bị kết án về tội tương tự nhưng không lấy đó làm bài học cho mình, mà vì lợi nhuận cao, muốn có tiền một cách nhanh chóng, dễ dàng nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Trong khi nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên bị coi là tình tiết tăng nặng là Tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ là ông Lầu A B là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Lầu Y G phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh, hình phạt:**

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lầu Y G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Lầu Y G 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17/02/2020.

#### **2. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong 01 phong bì.
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng của bị cáo Lầu Y G.

*(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng đặc điểm vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 57/THA ngày 10/9/2020 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).*

#### **3. Về án phí:**

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lầu Y G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

#### **4. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND; VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp; Trại tạm giam
- Phòng Hồ sơ CAT HB;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan Điều tra;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Pà Cò;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

**Phạm Thanh Tùng**